

HĐTTL VN30 – KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN MẠNH 913-914 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 19/09/2019



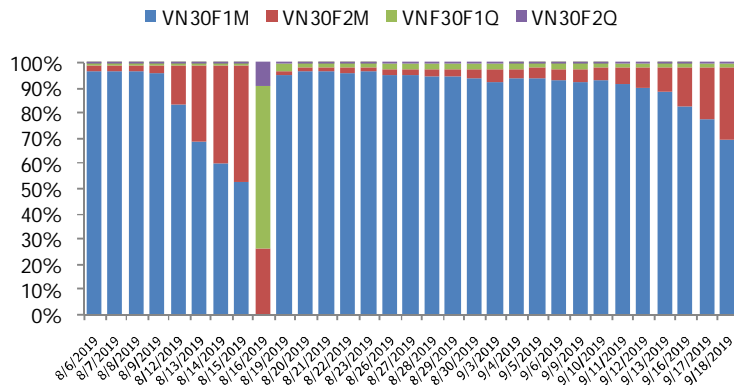
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	1	910.5	3.13
VN30F1910	17/10/2019	29	908.0	9.72
VN30F1912	19/12/2019	92	907.0	20.00
VN30F2003	19/03/2020	183	907.7	32.86

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sự cân bằng giữa lực cung và lực cầu tại nhóm Large Cap khiến các chỉ số thị trường tiếp tục giằng co. Độ rộng thị trường đang nghiêng về bên bán với mã 219 tăng điểm và 232 mã giảm giá. Độ rộng trong rổ VN30 khá cân bằng khi cả rổ có 14 mã tăng, 14 mã giảm và 2 mã đứng giá. GAS, VIC và VCB tiếp tục là những tác nhân chính khiến thị trường đảo chiều giảm điểm. Ở chiều ngược lại, VNM, MSN và VPB là những trụ chính đóng vai trò kim hãm đà giảm của chỉ số. Thanh khoản thị trường không thay đổi nhiều so với phiên trước, giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.600 tỷ đồng. Khối ngoại bất ngờ mua ròng trong phiên hôm nay với giá trị mua ròng 35 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, HPG được mua ròng nhiều nhất với giá trị 82 tỷ đồng.
- Xu hướng tăng kéo dài sang phiên thứ 5 trên thị trường phái sinh, các HĐTL vẫn chiết khấu rủi ro có sự biến động thông tin từ Fed được công bố trong đêm nay. Ngay mai hợp đồng tương lai tháng 9 sẽ đáo hạn, thanh khoản phiên này có sự dịch chuyển sang hợp đồng tháng 10 và khối ngoại đang mua ròng.
- Thị trường đang lặp lại tình trạng không đồng thuận giống lần trước khi tiệm cận ngưỡng cản 1000 điểm. Hệ số tăng/giảm đang hẹp dần là biểu hiện của xu hướng này. Nhóm VN30 hôm nay cũng đã phân hóa mạnh (14 mã tăng/14 mã giảm). Chỉ số VN30 đang tiến vào vùng cản trong khoảng 915-920, VN-Index khoảng 998-1.000 điểm. Thị trường có thể retest các mốc này thêm trong 1-2 phiên tới. Tuy nhiên, nếu các trụ dẫn dắt suy yếu thì chỉ số có lẽ lại thất bại trước ngưỡng cản tâm lý. Trước mắt thị trường vẫn có thể retest đỉnh cao hôm nay trước khi có thêm tin hiệu về rủi ro điều chỉnh hay cơ hội bút phá lên vùng giá mới. Nếu nhịp điều chỉnh diễn ra mà chỉ số VN30F1910 vẫn giữ được vùng hỗ trợ 902-905 điểm thì sẽ là cơ hội mở vị thế Long.
- Về kỹ thuật, sự luân chuyển nhịp nhàng giữa các nhóm cổ phiếu dẫn dắt giúp chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ sáu liên tiếp. Khối lượng tiếp tục nằm trên mức trung bình 20 phiên giao dịch cho thấy dòng tiền đang ủng hộ cho xu hướng tăng. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của chỉ số sẽ là ngưỡng 920 điểm (tương ứng Fibonacci Expansion 61.8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Phiên đáo hạn thường biến động hết sức khó lường, nên nhà đầu tư nên chuyển dần sang hợp đồng tháng 10. Quan sát mở vị thế Long trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ 902-905 điểm. Ở chiều ngược lại, hoạt động Short có thể mở tại ngưỡng kháng cự 911-914 điểm.

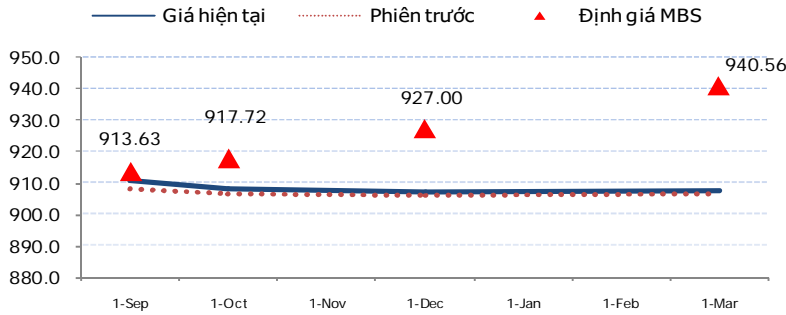
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long từ cuối tuần trước tiếp tục nắm giữ, chốt lời ở vùng kỳ vọng 910-912 điểm, Stoploss nếu chỉ số xuyên qua vùng 900 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tin hiệu mua bán rõ ràng hơn.

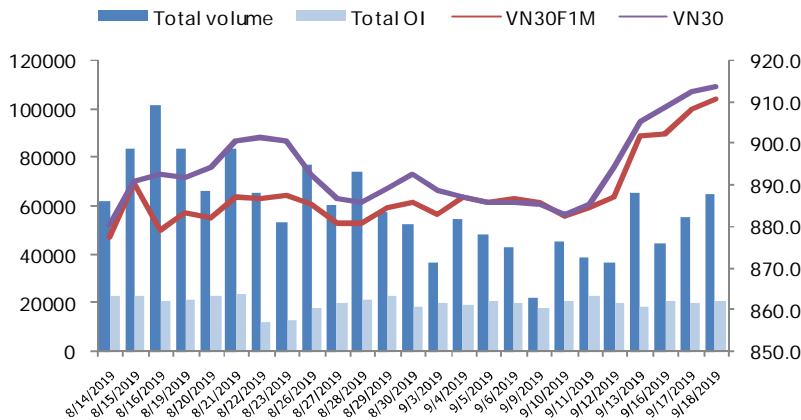
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	910.5	0.28	51,253	5.74	13704	-0.17
VN30F1910	908.0	0.17	12,577	100.75	6708	0.43
VN30F1912	907.0	0.13	269	51.12	470	-0.04
VN30F2003	907.7	0.14	491	269.17	111	0.26
Tổng			64,590	17.34	20,993	-0.04

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Trước thêm đáo hạn, hợp đồng tháng 9 bất ngờ gia tăng khoảng cách với cơ sở lên mức -2,98 điểm, theo đó đóng cửa phiên hôm nay tại 910,50 điểm (+0,28%). Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 908,00 điểm (+0,17%); 907,00 điểm (+0,13%) và 907,70 điểm (+0,14%). Theo đó basis các hợp đồng này là -5,48 điểm; -6,48 điểm và -5,78 điểm.
- Khối lượng giao dịch tăng 17% so với phiên liền trước đạt 64.590 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 9 là 51.253 hợp đồng. Trong phiên này thanh khoản hợp đồng tháng 10 lại tăng mạnh đạt 12.577 hợp đồng (+101%). Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 5.870,9 tỷ đồng, cao hơn phiên liền trước 17%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 913,63 điểm (cao hơn 3,13 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 917,72 điểm (+9,72 điểm), VN30F1912 là 927,00 điểm (+20,00 điểm) và VN30F2003 là 940,56 điểm (+32,86 điểm).

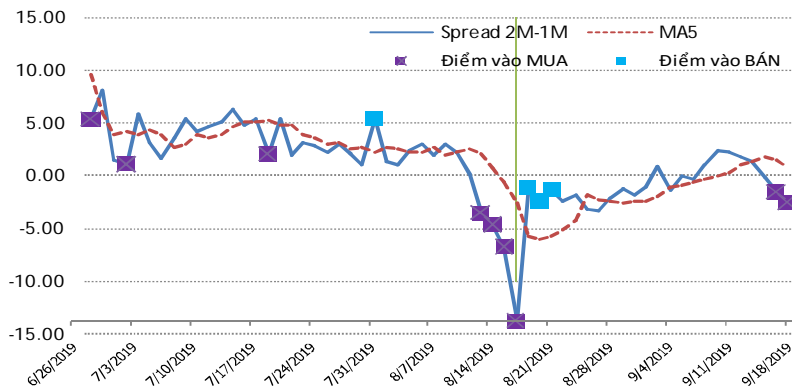
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



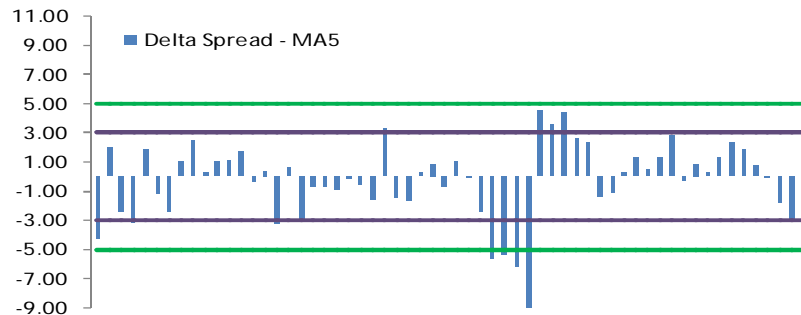
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.50	-1.50	-1.00	0.76	-3.26
VN30F1Q - VN30F1M	-3.50	-2.20	-1.30	-0.44	-3.06
VN30F1Q - VN30F2M	-1.00	-0.70	-0.30	-1.20	0.20
VN30F2Q - VN30F1M	-2.80	-1.60	-1.20	-0.84	-1.96
VN30F2Q - VN30F2M	-0.30	-0.10	-0.20	-1.60	1.30
VN30F2Q - VN30F1Q	0.70	0.60	0.10	-0.40	1.10

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



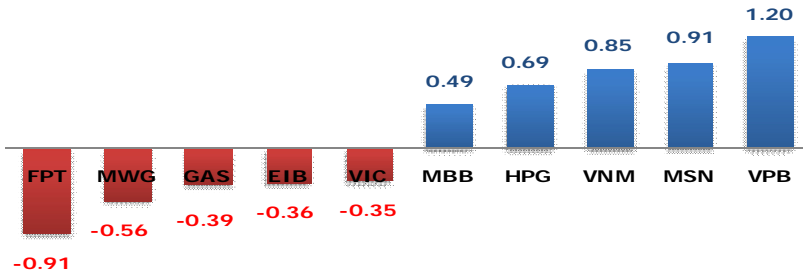
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đà tăng giá trên thị trường HĐTL tiếp tục được nối dài sang phiên thứ 3 mặc dù 4 hợp đồng chỉ ghi nhận mức tăng rất khiêm tốn từ 1,2 đến 2,5 điểm. Do đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng cũng thay đổi không đáng kể so với phiên trước. Cụ thể, hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1910-VN30F1909) hiện đang chênh lệch -2,5 điểm (giảm 1 điểm so với phiên liền trước). Tương tự, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) giảm nhẹ 0,3 điểm xuống mức -1 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất gần như không thay đổi, duy trì ở mức 0,7 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Hợp đồng kỳ hạn tháng 9 sẽ đáo hạn vào phiên giao dịch ngày mai, tuy nhiên những diễn biến đồng pha bám sát nhau của cả 4 hợp đồng tương lai vẫn chưa có dấu hiệu bị phá vỡ, do đó chưa xuất hiện nhiều cơ hội cho nhà đầu tư kiếm lời từ chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai. Bên cạnh đó, thanh khoản trên thị trường vẫn duy trì ở mức tương đối khiêm tốn. Điều này khiến hoạt động giao dịch trên thị trường cũng trở nên khó khăn hơn. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

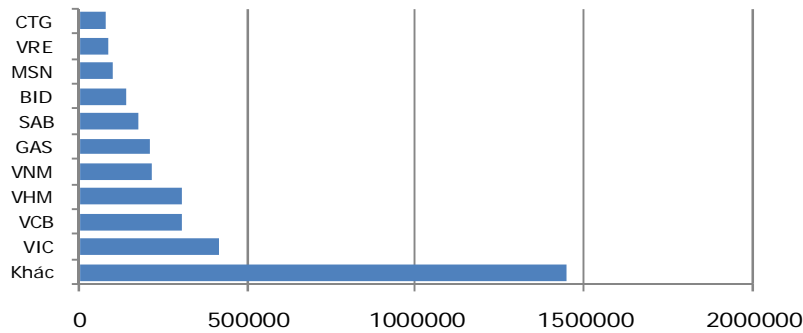
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



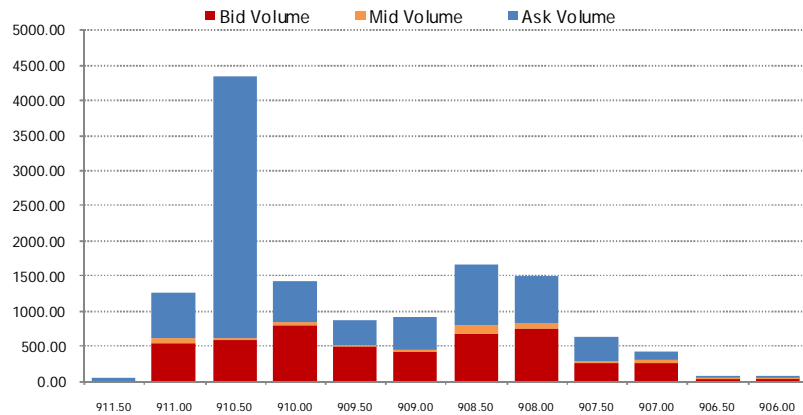
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút hưng phấn đầu phiên, thị trường đã chứng lại về cuối phiên sáng khi VN-Index tiệm cận mốc 1.000 điểm. Ngoài ra, tâm lý chờ đợi diễn biến cuộc họp chính sách của FED vào đêm nay cũng ảnh hưởng không nhỏ tới thị trường. Sự cân bằng giữa lực cung và lực cầu tại nhóm Large Cap khiến các chỉ số thị trường tiếp tục giằng co. GAS, MWG và FPT là những tác nhân chính khiến thị trường thu hẹp đà tăng. Ở chiều ngược lại, VNM, MSN và VPB là những trụ chính đóng vai trò giúp chỉ số giữ vững sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,10 điểm (+0,12%) lên 913,48 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/14 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 64,92 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.131 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên khi họ đã trở lại mua ròng 36 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung chủ yếu vào HPG (+82,9 tỷ đồng), VNM (+43,2 tỷ đồng), BID(+37,5 tỷ đồng)... ngược lại, áp lực bán tập trung ở các mã như: VRE (-58,9 tỷ đồng), E1VFN30 (-21,1 tỷ đồng), STB (-13,1 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	995.15	- 0.16	16.98	11.50
Dow Jones	27,147.08	0.13	18.12	16.37
S&P 500	3,006.73	0.03	19.69	19.94
Nikkei 225	22,220.89	1.18	15.77	11.02
Shanghai	2,985.66	0.25	14.48	19.72
DAX	12,389.62	0.14	20.64	17.34
Vàng	1,490.10	- 0.26	-	16.19
Dầu WTI	58.28	0.29	-	28.34

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 18/09/2019			
[UK] CPI T.8	2.1%	1.8%	
[UK] PPI T.8 (Input)	0.9%	-0.4%	
[Canada] CPI T.8	0.5%		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-6.9 triệu thùng		
Thứ Năm - 19/09/2019			
[US] Họp FOMC			
[US] Lãi suất mới	<2.25%	<2.00%	
[Nhật] Họp Chính sách tiền tệ			
[Thụy Sĩ] Họp Chính sách tiền tệ			
[UK] Họp Chính sách tiền tệ			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang vào ngày thứ Tư (18/09), sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) không gợi ý sẽ giảm lãi suất thêm nữa trong năm 2019. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số S&P 500 gần như đi ngang tại mức 3.006,73 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 36,28 điểm (tương đương 0,1%) lên 27.147,08 điểm. Trong khi đó, chỉ số Nasdaq Composite hạ 0,1% xuống 8.177,39 điểm. Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ đã xóa bớt đà suy yếu vào đầu phiên. Theo đó, lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm dao động ở mức 1,78%, còn lợi suất trái phiếu kỳ hạn 2 năm dao động ở mức 1,75%.
- Giá dầu tiếp tục giảm 2% trong phiên ngày 18/09. Giá dầu Brent tương lai giảm 95 cent, tương đương 1,5%, xuống 63,6 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 1,23 USD, tương đương 2,1%, xuống 58,11 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 18/9 giảm 1%, chạm đáy 1 tuần, sau khi Fed hạ lãi suất 0,25% như dự báo và không đưa ra tín hiệu rõ ràng về lộ trình chính sách tương lai. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 7 USD xuống 1.493,9 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,2% lên 1.515,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng rổ VN30 khá cân bằng với 14 mã tăng, 14 mã giảm và 02 mã đứng tham chiếu. VPB, MSN, VNM, HPG,...là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 hồi phục phiên thứ sáu liên tiếp. VPB là cái tên nổi bật nhất khi tăng 500 đồng lên 21.100 đồng. Về mặt kỹ thuật, VPB vẫn đang nằm trong tăng giá kéo dài từ đầu tháng 8/2019, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng vẫn được duy trì. Vùng 20.000-20.500 đồng tiếp tục là vùng hỗ trợ ngắn hạn của cổ phiếu, trong khi kháng cự mạnh là vùng 22.000-22.500 đồng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.58	123,700	0.98	1.81%	119.98	0.85	22.63	7.60
TCB	Banks	7.86	22,600	0.00	1.56%	59.06	0.00	8.98	1.41
VIC	Real Estate Investment & Services	7.90	122,200	-0.49	0.57%	22.25	-0.35	74.36	4.95
MSN	Financial Services	5.79	80,900	1.76	2.41%	72.58	0.91	24.49	3.02
HPG	General Industrials	5.83	23,000	1.32	1.99%	140.82	0.69	8.33	1.44
VPB	Banks	5.55	21,100	2.43	2.68%	82.68	1.20	7.06	1.36
VJC	Travel & Leisure	5.79	139,700	-0.43	1.96%	61.68	-0.23	14.18	5.39
VHM	Real Estate Investment & Services	4.88	90,400	0.11	0.67%	39.47	0.05	20.08	7.00
MBB	Banks	4.24	21,850	1.28	1.37%	147.48	0.49	7.34	1.48
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.37	122,000	-1.13	2.38%	102.89	-0.56	15.46	5.18
SAB	Beverages	2.86	265,300	-0.23	0.83%	2.19	-0.06	39.39	9.70
VCB	Banks	3.66	80,600	-0.62	2.48%	65.80	-0.21	17.04	3.92
STB	Banks	2.67	10,200	0.00	1.48%	35.31	0.00	8.46	0.72
HDB	Banks	2.74	26,100	-0.38	0.77%	23.66	-0.10	9.01	1.64
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.68	56,400	-2.08	2.84%	147.53	-0.91	12.97	2.87
NVL	Real Estate Investment & Services	3.62	63,500	-0.78	3.17%	17.44	-0.26	17.74	2.92
EIB	Banks	2.63	16,450	-1.50	1.84%	0.42	-0.36	37.89	1.30
VRE	General Retailers	2.29	33,950	-0.73	1.91%	81.93	-0.15	32.87	2.78
PNJ	General Retailers	2.25	82,400	0.49	1.95%	50.86	0.10	17.43	4.48
GAS	Oil & Gas Producers	1.52	104,000	-2.71	2.22%	72.30	-0.39	17.15	4.46
SSI	Financial Services	1.01	21,600	-0.23	1.62%	43.98	-0.02	10.81	1.17
CTG	Banks	0.95	20,800	0.24	2.18%	103.46	0.02	14.15	1.08
GMD	Industrial Transportation	1.12	27,350	0.92	1.66%	17.29	0.09	14.49	1.33
REE	Industrial Engineering	0.97	37,200	1.36	2.86%	40.58	0.12	7.07	1.21
ROS	Construction & Materials	0.70	26,900	0.75	3.26%	479.56	0.05	74.93	2.57
CTD	Construction & Materials	0.62	97,100	0.10	1.97%	3.40	0.01	7.17	0.92
SBT	Food Producers	0.72	17,900	-0.56	1.12%	19.77	-0.04	23.81	1.52
BID	Banks	1.08	41,150	0.37	1.73%	66.82	0.04	19.68	2.58
DPM	Chemicals	0.32	13,200	1.54	1.92%	4.32	0.04	15.48	0.67
BVH	Financial Services	0.79	73,700	0.55	0.82%	5.83	0.04	48.96	3.37

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn